



Phần A. Cơ bản – Củng cố

Câu 1. Tính:

- a) $13 \cdot (-6)$; b) $(-24) \cdot 5$; c) $40 \cdot (-25)$.

Câu 2. Tính:

- a) $(-7) \cdot (-9)$; b) $(-15) \cdot (-12)$; c) $(-50) \cdot (-8)$.

Câu 3. Tính:

- a) $(-1999) \cdot 0$; b) $0 \cdot (-56) \cdot (-3)$.

Câu 4. Không tính giá trị, cho biết mỗi tích sau là số âm, số dương hay bằng 0:

- a) $(-17) \cdot 23$; b) $(-8) \cdot (-11)$; c) $45 \cdot (-1) \cdot 0$.

Câu 5. Tìm lỗi sai và sửa lại cho đúng:

- a) $(-9) \cdot (-4) = -36$; b) $11 \cdot (-5) = 55$.

Câu 6. Điền số thích hợp vào ô trống:

- a) $(-6) \cdot 11 = 11 \cdot \square$;
b) $[(-3) \cdot 5] \cdot (-2) = (-3) \cdot [5 \cdot \square]$;
c) $(-4) \cdot (9 + 6) = (-4) \cdot 9 + (-4) \cdot \square$.

Câu 7. Cho $a = -5$, $b = 12$, $c = -7$. Tính $a(b + c)$ và $ab + ac$ rồi so sánh hai kết quả.

Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

Câu 1. Tính:

- a) $5 \cdot (-2) \cdot (-7)$; b) $(-2) \cdot (-3) \cdot (-5) \cdot (-1)$.

Câu 2. Cho $Q = (-2) \cdot 3 \cdot (-4) \cdot (-5)$.

- a) Tính Q .
b) Nếu đổi dấu tất cả các thừa số của Q thì được tích mới bằng bao nhiêu?

Câu 3. Tính một cách hợp lí: $(-25) \cdot (-13) \cdot 4$.

Câu 4. Tính một cách hợp lí:

- a) $(-8) \cdot 56 + (-8) \cdot 44$; b) $23 \cdot (-17) + 23 \cdot (-83)$.

Câu 5. Tính một cách hợp lí:

- a) $9 \cdot (-36) - 9 \cdot (-16)$; b) $(-11) \cdot 105 - (-11) \cdot 5$.

Câu 6. Tính nhanh: $4 \cdot (-7) \cdot 25 \cdot (-3)$.

Câu 7. Một cửa hàng trong một tháng có 3 tuần, mỗi tuần lỗ 250 nghìn đồng, và 1 tuần lãi 400 nghìn đồng. Hỏi sau tháng đó cửa hàng lãi hay lỗ bao nhiêu nghìn đồng?

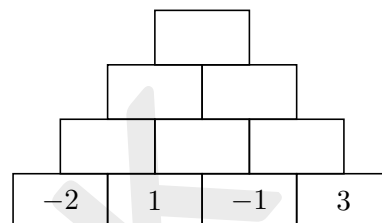
Câu 8. Một thợ lặn mỗi phút lặn xuống thêm 4 m (biểu thị bằng -4 m). Bắt đầu từ mặt nước (độ cao 0 m), sau 6 phút thợ lặn ở độ cao bao nhiêu mét so với mặt nước?

Câu 9. Bia có bốn vòng: 10 điểm, 6 điểm, -2 điểm, -5 điểm. Số lần trúng mỗi vòng của Hà và Tú cho ở bảng dưới. Ai được nhiều điểm hơn?

Vòng	10 điểm	6 điểm	-2 điểm	-5 điểm
Hà	1	2	2	1
Tú	2	0	3	2

Phần C. Nâng cao

Câu 1. Tháp tích (hình bên): hàng dưới cùng có 4 ô ghi -2 , 1 , -1 , 3 . Số trong mỗi ô ở hàng trên bằng tích hai số trong hai ô kề với nó ở hàng dưới. Điền các ô còn lại và tìm số ở ô trên cùng.



Câu 2. Tính một cách hợp lí: $(-15) \cdot 37 + 15 \cdot (-63)$.

Câu 3. Cho $A = (-4) \cdot (-5) \cdot (-25) \cdot (-2) \cdot (-1)$.

a) Không tính giá trị, cho biết A là số dương hay số âm. Giải thích.

b) Tính A một cách hợp lí.

Câu 4. Tính một cách hợp lí: $(-37) \cdot 101 - (-37)$.

Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Câu 1. Tính một cách hợp lí: $(-125) \cdot (-37) \cdot (-8) \cdot 25 \cdot (-4)$.

Câu 2. Cho các số nguyên a , b , c thỏa mãn $a \cdot b = 15$ và $a \cdot c = -7$. Tính:

a) $(-a) \cdot b$;

b) $a \cdot (b + c)$;

c) $(-a) \cdot (c - b)$.

Câu 3. Tính một cách hợp lí: $A = (-17) \cdot 85 + 17 \cdot (-15) - 17 \cdot (-100)$.

HẾT